

AGON
BY AOC

UNLEASH YOUR
POTENTIAL

POWERED BY
Q25G4SR



The Q25G4SR delivers stunning QHD resolution with a blazing-fast 300Hz refresh rate and 1ms GtG response time on a Fast IPS panel for ultra-smooth, crystal-clear visuals. With MBR MPRT 0.3ms, HDR400, and low input lag, every moment is sharp and responsive. Designed for peak performance, it features HDMI 2.1, an ergonomic stand, and an eSports base for optimal comfort and stability. Elevate your setup with a monitor built for competitive gaming.

- **Độ phân giải QHD**
- **Tốc độ quét 300Hz**
- **Trải nghiệm hiệu suất chơi game vô song và thống trị cuộc đấu với sức mạnh của công nghệ Fast IPS**
- **1ms Thời gian đáp ứng GTG - Grey-to-Grey**
- **HDMI 2.1**
- **Tương thích với G-SYNC**

ĐỘ PHÂN GIẢI QHD

Với độ phân giải 2560 x 1440, Quad HD (QHD) mang đến chất lượng hình ảnh vượt trội và hình ảnh sắc nét thể hiện những chi tiết nhỏ nhất. Tỷ lệ khung hình 16:9 màn ảnh rộng cung cấp nhiều không gian để trải rộng và làm việc, đồng thời cho phép bạn thưởng thức các trò chơi hoặc phim ở kích thước gốc.



TỐC ĐỘ QUÉT 300HZ

Tạm biệt hiện tượng rách màn hình, xin chào lối chơi hoàn hảo và mượt mà! Với tốc độ làm mới nhanh 300Hz, màn hình của bạn được đảm bảo cập nhật hình ảnh nhân vật của bạn với tốc độ đáng kinh ngạc 300 lần mỗi giây. Điều này có nghĩa là bạn sẽ nhận được thông tin mới nhất trong trò chơi nhanh hơn đối thủ của mình, giúp bạn chiếm thế thượng phong.

TRẢI NGHIỆM HIỆU SUẤT CHƠI GAME VÔ SONG VÀ THỐNG TRỊ CUỘC ĐẤU VỚI SỨC MẠNH CỦA CÔNG NGHỆ FAST IPS

Tốc độ nhanh gấp 4 lần so với tấm nền IPS thông thường, đảm bảo thời gian phản hồi 1ms (GTG) chất lượng hình ảnh hấp dẫn, với màu sắc rực rỡ và độ rõ nét đặc biệt, nâng cao hiệu suất trò chơi của bạn lên một tầm cao mới!

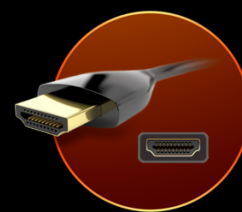


1MS THỜI GIAN ĐÁP ỨNG GTG - GREY-TO-GREY

GtG là viết tắt của Grey-To-Grey và biểu thị khoảng thời gian cần thiết để một pixel thay đổi giữa cấp độ xám này sang cấp độ xám tiếp theo. Trong trò chơi, mỗi mili giây đều có giá trị và có thể là yếu tố phân biệt giữa bắn trúng hay bắn trượt. Thời gian phản hồi nhanh cũng giúp loại bỏ hiện tượng bóng mờ và chuyển động mờ.

HDMI 2.1

Tiêu chuẩn mới nhất trong công nghệ HDMI tăng cường hơn nữa tốc độ làm mới và độ phân giải cao hơn. Điều này không chỉ mở ra những cánh cửa mới để xem nội dung mà còn cho các game thủ: HDMI 2.1 cho phép các máy chơi game thế hệ tiếp theo đạt được hiệu suất tối đa.



HDMI



TƯƠNG THÍCH VỚI G-SYNC

Kích hoạt chất lượng hình ảnh hoàn hảo bằng cách đồng bộ hóa các thế hệ card đồ họa NVIDIA mới* với màn hình G-SYNC Compatible này. *Vui lòng tham khảo trang web NVIDIA để biết danh sách đầy đủ các GPU hoạt động với màn hình G-SYNC Compatible

TỔNG QUAN		TÍNH NĂNG VIDEO		CÔNG THÁI HỌC	
Tên mẫu	Q25G4SR	Công nghệ đồng bộ (VRR)	Adaptive Sync	Nghiêng	-3° ±2° ~ 21° ±2°
Thương hiệu	AOC	NVIDIA G-SYNC™	NVIDIA G-SYNC Compatible	Điều chỉnh chiều cao (mm)	130mm
Kênh	Gaming	Tần số tín hiệu số đọc	48~300Hz	Khớp xoay	30° ±2° ~30° ±2°
Dòng sản phẩm	AOC Gaming	Tần số tín hiệu số ngang	30k~450kHz	Trục	90° ±2° ~ 90° ±2°
Dòng thiết kế	G4				
EAN	4038986142748				
HIỂN THỊ THÔNG TIN		TÍNH NĂNG CHƠI TRÒ CHƠI			
Kích thước màn hình (inch)	24,5	HDR (Dải tương phản động rộng)	VESA Certified DisplayHDR™ 400	Phong cách chơi trò chơi	Shooters, MMORPG, Action, eSports, RTS, FPS (eSports), Beat'm up, Racing
Kích thước màn hình (cm)	62,2	Công nghệ loại bỏ ánh sáng xanh	Low Blue Light	Chế độ chơi	RTS, FPS, Racing, Gamer 1, Gamer 2, Off
Phẳng/Cong	Flat	Phát đồng thời nhiều nội dung (PbP, PiP)	PiP+PbP	Sự tiện lợi khi chơi trò chơi	G-menu
Xử lý bảng điều khiển	Antiglare (AG)	Không gian màu (sRGB) CIE 1976 %	114,7	PS5 Compatibility	2560x1440@120Hz
Điểm ảnh trên mỗi inch	119,89	Không gian màu (DCI-P3) CIE 1976 %	91,3	Xbox X Compatibility	2560x1440@120Hz
Độ phân giải của bảng điều khiển	2560x1440	Không gian màu (Adobe RGB) CIE 1976 %	91,0	Xbox S Compatibility	2560x1440@120Hz
Tỷ lệ khung hình	16:9	Flicker-Free	Flicker Free		
Loại bảng điều khiển	Fast IPS	THÔNG TIN TỦ		SỰ BỀN VỮNG	
Loại đèn nền	WLED	Màu viền (mặt trước)	Black	Chứng nhận TCO	No
Max Tốc độ làm mới	300 Hz	Màu tủ (mặt sau)	Black, Red	WEEE	Có
Thời gian phản hồi GtG	1 ms	Lớp hoàn thiện tủ (mặt sau)	Matt	Tuân thủ quy định REACH	Có
Thời gian phản hồi MPRT	0.3 ms	Chân đế có thể tháo rời	Có	Tuân thủ chỉ thị RoHS	Có
Tỷ lệ tương phản tĩnh	1000:1	Công suất loa	2 W x 2	Vỏ không chứa PVC/BFR	Có
Góc nhìn (CR10)	178/178	Khóa Kensington	Có	Không chứa thủy ngân	Có
Màu sắc màn hình hiển thị	16.7 Million	Giá treo tường Vesa	100x100	Vật liệu đóng gói có thể tái chế	100 % recycable
Brightness in nits	400 cd/m2			Carton material	Paper

CÔNG SUẤT TIÊU THỤ

Nguồn cấp điện	Internal
Công suất tiêu thụ khi bật (thông thường) tính bằng watt	23,0
Công suất tiêu thụ ở chế độ chờ tính bằng watt	0,5
Công suất tiêu thụ khi tắt tính bằng watt	0,3
Lớp năng lượng	F

THÔNG TIN KẾT NỐI

HDMI	HDMI 2.1 x 2
Cổng màn hình hiển thị	DisplayPort 1.4 x 1
Đầu ra âm thanh	Headphone out (3.5mm)

KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM

Kích thước sản phẩm bao gồm cả đế (RxCxS) mm	560.1 x 380.9~498.9 x 207.6
Kích thước sản phẩm không bao gồm đế (RxCxS) mm	560.1 x 325.3 x 52.2
Kích thước đóng gói (RxCxS) mm	690 x 420 x 139
Tổng trọng lượng bao gồm cả bao bì (tính bằng kg)	7,45
Trọng lượng tịnh không bao gồm bao bì (tính bằng kg)	4,76
Sản phẩm không kèm chân đế (kg)	3,76

TRONG HỘP CÓ NHỮNG GÌ

Cáp HDMI	1x
Cáp nối cổng màn hình hiển thị	1x
Cáp điện	Có

THÔNG TIN KHÁC

Thời hạn bảo hành	3 years
-------------------	---------